

Bản án số: 370/2025/HNGĐ-ST
Ngày 14-4-2025
V/v tranh chấp Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Kim Liên
- Ông Huỳnh Văn Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Công Danh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 1706/2024/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2024 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 59/2025/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Lê Văn V – Sinh năm: 1982. (có đơn xin vắng mặt)

Thường trú: Ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. *Bị đơn:* Bà Võ Thị Minh H – Sinh năm: 1978. (vắng mặt)

Thường trú: 1/13 ấp D, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn ngày 18/11/2024, bản tự khai và các biên bản không tiến hành hòa giải được, nguyên đơn ông Lê Văn V trình bày:

Ông và bà Võ Thị Minh H tự nguyện tìm hiểu và tiến đến xây dựng gia đình vào năm 2019, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre vào ngày 15/02/2019.

Sau khi cưới ông bà sống cùng gia đình vợ. Cuộc sống vợ chồng thời gian đầu hạnh phúc, sau đó đến năm 2021 phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do ông thất nghiệp, không làm ra tiền, bà H đuổi ông ra khỏi nhà, ông đã tìm cách nói chuyện với bà H nhưng bà H có thái độ khó chịu dẫn đến vợ chồng không hạnh phúc. Ông bà sống ly thân từ thời gian đó cho đến nay.

Nay ông xác định tình cảm của ông đối với bà H không còn, cuộc hôn nhân của ông bà chỉ còn là hình thức nên ông xin ly hôn với bà Võ Thị Minh H.

- Về con chung: không có.
- Tài sản chung: không có.
- Về nợ chung: không có.

Trong quá trình giải quyết, Tòa án đã tổ chức các phiên hòa giải ông Lê Văn V và bà Võ Thị Minh H thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án nhưng bà H không đến Tòa nên việc hòa giải không tiến hành được. Vì vậy, Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự để Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

Về phía bị đơn Võ Thị Minh H, Tòa án đã tổng đạt niêm yết hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng bà H vắng mặt không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn trình bày ý kiến tại phiên tòa: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đảm bảo trình tự thủ tục pháp luật quy định đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quan hệ tranh chấp giữa ông Lê Văn V và bà Võ Thị Minh H là tranh chấp ly hôn theo yêu cầu của một bên được quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình. Bị đơn bà Võ Thị Minh H có địa chỉ cư trú tại 1 ấp D, xã X, huyện H, huyện H nên Tòa án có thẩm quyền giải quyết là Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Hội đồng xét xử nhận thấy ông Lê Văn V và bà Võ Thị Minh H tự nguyện xây dựng gia đình từ năm 2019, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre vào ngày 15/02/2019 nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi có Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ Quyết định nói trên theo quy định của pháp luật tố tụng nhưng bà Võ Thị Minh H không đến, phiên tòa phải hoãn và Quyết định hoãn phiên tòa cũng được tổng đạt hợp lệ cho bà H nhưng bà H vẫn không có mặt. Nguyên đơn ông Lê Văn V có đơn xin vắng mặt. Do vậy Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp với quy định tại khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

Xét yêu cầu xin ly hôn của ông Lê Văn V: Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện ông Lê Văn V và bà Võ Thị Minh H có thời gian sống

chung từ năm 2019 và không có con chung. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh theo lời trình bày của ông V nguyên nhân do ông thất nghiệp, không làm ra tiền, bà H đuổi ông ra khỏi nhà, ông đã tìm cách nói chuyện với bà H nhưng bà H có thái độ khó chịu dẫn đến vợ chồng không hạnh phúc. Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý, Giấy triệu tập, Thông báo phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận và công khai chứng cứ và Thông báo phiên hòa giải theo quy định để tiến hành hòa giải nhằm tạo điều kiện để ông Lê Văn V và bà Võ Thị Minh H trở về đoàn tụ với nhau nhưng bà H không đến, như vậy việc hàn gắn là không còn biện pháp. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa ông Lê Văn V và bà Võ Thị Minh H đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc ly hôn là cần thiết nên việc ông Lê Văn V yêu cầu ly hôn với bà Võ Thị Minh H là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên có cơ sở chấp nhận.

[3] Về con chung: không có.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: không có.

[5] Đối với bị đơn Võ Thị Minh H, Tòa án đã tiến hành tổng đạt niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định nhưng bà Võ Thị Minh H không đến Tòa để đưa ra ý kiến và yêu cầu của mình nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét.

[6] Về án phí: Ông Lê Văn V chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn ông Lê Văn V

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Văn V được ly hôn bà Võ Thị Minh H.

2. Về con chung: không có.

3. Về tài sản chung và nợ chung: không có.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng ông Lê Văn V chịu, được tính căn trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tiền số 0047634 ngày 03/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết.

Nơi Nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- CCTHADS huyện Hóc Môn;
- UBND xã Thới Lai, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Hoa